

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 152/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố B, ngày 24 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Như

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền
2. Bà Phạm Thị Kim Lan

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 224/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Bùi Thanh T**, sinh năm 1984;

Thường trú: số H ấp H, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông **Thái Minh T**, sinh năm 1982;

Thường trú: số H ấp H, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thanh T với ông Thái Minh T .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: bà Bùi Thanh T và ông Thái Minh T có với nhau 01 con chung tên Thái Hoàng T, sinh ngày 10/09/2009. Sau khi ly hôn, giao con chung cho bà Bùi Thanh T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Về mức cấp dưỡng con: bà Bùi Thanh T và ông Thái Minh T tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên, không ai có quyền ngăn cản. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: bà Bùi Thanh T và ông Thái Minh T tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: bà Bùi Thanh T và ông Thái Minh T khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: bà Bùi Thanh T tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số XYZ ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bến Tre (đã nộp xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- CCTHADS thành phố Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ, VP (4b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thị Thanh Như